

Số : 06 /QĐ-HDC

Biên Hòa, ngày 20 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2021 của Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin thành phố Biên Hòa

Căn cứ nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước.

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai Ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được Ngân sách Nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông báo số 1794/TB-HCSN ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Biên Hòa về việc xét duyệt quyết toán Ngân sách năm 2021;

Xét đề nghị kế toán của đơn vị;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai số liệu quyết toán Ngân sách năm 2021 của Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin thành phố Biên Hòa (theo biểu đính kèm)

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Văn phòng Hội và phụ trách chuyên môn thực hiện quyết định này.

Nơi nhận :

- Như điều III
- Lưu VP Hội

TM. BAN CHẤP HÀNH HỘI
CHỦ TỊCH



Lê Văn Công

Đơn vị: Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin thành phố Biên Hòa

Chương: 721

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN NGÂN SÁCH, NGUỒN KHÁC NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định 06/QĐ-HDC ngày 20/7/2022 của Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin TP. Biên Hòa)

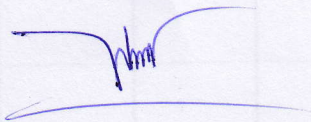
TT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt	Trong đó		
				Quỹ lương	Mua sắm, sửa chữa	Trích lập các quỹ
A	Quyết toán thu - chi nguồn khác nếu có					
1	Thu Hội phí					
2	Thu từ đóng góp của tổ chức, cá nhân					
3	Thu khác					
B	Quyết toán chi Ngân sách Nhà nước	238,722	238,722	190,332	48,390	0
I	Chi thường xuyên	238,722	238,722	190,332	48,390	0
1	Chi quản lý hành chính	238,722	238,722	190,332	48,390	0
	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	238,722	238,722	190,332	48,390	0
2	Nghiên cứu khoa học					
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ					
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia					
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ					
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở					
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề					
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình					
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
5	Chi bảo đảm xã hội					
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					

TT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt	Trong đó		
				Quỹ lương	Mua sắm, sửa chữa	Trích lập các quỹ
6	Chi sự nghiệp kinh tế					
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường					
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin					
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn					
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao					
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
II	Chi Chương trình mục tiêu					
1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia					
	(Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu quốc gia)					
2	Chi Chương trình mục tiêu					
	(Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu)					
III	Chi từ nguồn đóng góp của tổ chức, cá nhân					
	Chi từ nguồn đóng góp của tổ chức, cá nhân					

Ngày 07 tháng 7 năm 2022

Thủ trưởng Đơn vị

Kế toán



Lý Ngọc Phụng



Lê Văn Công

Số: 1794 /TB-HCSN

Biên Hòa, ngày 29 tháng 6 năm 2022

THÔNG BÁO

Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2021

Đơn vị được xét duyệt: HỘI NẠN NHÂN CHẤT ĐỘC DA CAM

THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Mã chương: 721

Căn cứ Thông tư 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ báo cáo quyết toán ngân sách năm 2021 của Hội nạn nhân chất độc da cam và Biên bản Xét duyệt quyết toán ngày 22 tháng 3 năm 2022 giữa Phòng Tài chính – Kế hoạch và Hội Nạn nhân chất độc da cam Biên Hòa.

Phòng Tài chính – Kế hoạch thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2021 (*không bao gồm quyết toán vốn XDCCB, các công trình vốn sự nghiệp, quản lý hành chính mang tính chất XDCCB, ... sẽ có biên bản riêng*) của Hội Nạn nhân chất độc da cam Biên Hòa như sau:

I/ Phần số liệu.

1. Số liệu quyết toán:

a) Thu phí, lệ phí

- Tổng số thu trong năm: 0 đồng.
- Số phải nộp ngân sách nhà nước: 0 đồng.
- Số phí được khấu trừ, để lại: 0 đồng.

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 1a đính kèm)

b) Quyết toán chi ngân sách:

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 0 đồng.
- Dự toán được giao trong năm: 241.962.238 đồng.

Trong đó:

- + Dự toán giao đầu năm: 245.000.000 đồng.
- + Dự toán điều chỉnh giảm trong năm: 3.037.762 đồng (*theo Nghị quyết 58/NQ-CP ngày 8/6/2021 của Chính phủ*).
- Kinh phí thực nhận trong năm: 238.722.802 đồng.
- Kinh phí quyết toán: 238.722.802 đồng.
- Kinh phí giảm trong năm: 3.239.436 đồng.

- Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau: 0 đồng. Bao gồm:
 - + Kinh phí đã nhận: 0 đồng.
 - + Dự toán còn dư ở Kho bạc: 0 đồng. (Số liệu chi tiết theo 1c đính kèm).

2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính:

- Tổng số kinh phí phải nộp NSNN: 0 đồng.
- Tổng số kinh phí đã nộp NSNN: 0 đồng.
- Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: 0 đồng.

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu số 69 Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 342/2016/TT-BTC).

3. Thuyết minh số liệu quyết toán:

Do giới hạn về nguồn nhân lực và thời gian xét duyệt quyết toán, Phòng tài chính – Kế hoạch căn cứ báo cáo quyết toán, hồ sơ, sổ kế toán, chứng từ do Hội Nạn nhân chất độc da cam cung cấp (Hội Nạn nhân chất độc da cam chịu trách nhiệm về tính pháp lý, tính xác thực của hồ sơ, chứng từ sổ sách kế toán và tài liệu cung cấp cho Phòng Tài chính – Kế hoạch), không chứng kiến việc kiểm kê vật tư hàng hóa, tài sản, quỹ tiền mặt tại thời điểm 31/12/2021.

Trên cơ sở báo cáo, tài liệu của Hội Nạn nhân chất độc da cam cung cấp và tự chịu trách nhiệm, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuyết minh số liệu quyết toán như sau:

Dự toán giao đầu năm là 245.000.000 đồng, dự toán thực nhận trong năm 241.962.238 đồng, dự toán điều chỉnh bổ sung trong năm (theo Nghị quyết 58/NQ-CP ngày 8/6/2021 của Chính phủ): 3.037.762 đồng, kinh phí thực chi trong năm 238.722.802 đồng, kinh phí hủy 3.239.436 đồng (kinh phí chi cho con người).

Đơn vị thực hiện chi ngân sách theo dự toán được giao, khớp đúng với số liệu thực chi với Kho bạc Nhà nước.

II. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ:

- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm: 0 đồng.

Trong đó:

- + Sử dụng kinh phí tiết kiệm của cơ quan hành chính: 0 đồng.
- + Trích lập các Quỹ: 0 đồng.
- + Kinh phí cải cách tiền lương: 0 đồng.

(Số liệu chi tiết theo phụ lục 1b đính kèm).

III. Nhận xét và kiến nghị:

1. Nhận xét:

- Về chấp hành thời hạn nộp báo cáo quyết toán: Đảm bảo thời gian theo lịch thông báo.

- Về chấp hành các quy định của Nhà nước như: Đơn vị hạch toán đúng mục lục ngân sách, hạch toán thu, chi theo mục lục ngân sách nhà nước.

- Về các biểu mẫu báo cáo quyết toán: đơn vị lập báo cáo quyết toán, báo cáo tài chính năm 2021 theo Thông tư 107/2017/TT-BTC của Bộ tài chính.

- Đơn vị thực hiện công khai dự toán theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính.

2. Kiến nghị:

Đề nghị đơn vị phản ánh tất cả các khoản thu (nếu có), chi vào báo cáo tài chính của đơn vị theo quy định của Luật ngân sách.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội NNCDĐC;
- Lưu: VT, HCSN.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Hà Thị Dung